BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 99 /QĐ-ĐHCN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận nghiên cứu sinh nhập học kỳ tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ năm 2025 - đợt 2

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 214/2004/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐT ngày 29 tháng 05 năm 2023 của Hội đồng trường Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường;

Căn cứ Quyết định số 1357/QĐ-ĐHCN ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh về việc Ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 4215/QĐ-ĐHCN ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh về việc công nhận thí sinh trúng tuyển kỳ tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ năm 2025 - đợt 2;

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Đào tạo Quốc tế và Sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 38 nghiên cứu sinh nhập học kỳ tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ năm 2025 - đợt 2 của Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh *(danh sách kèm theo).*

Điều 2. Việc tổ chức đào tạo trình độ tiến sĩ được thực hiện theo Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Quy định về đào tạo trình độ Tiến sĩ của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, Viện trưởng Viện Đào tạo Quốc tế và Sau đại học, Trưởng các đơn vị liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐTQT&SĐH.

HIỆU TRƯỞNG

BỘ CÔNG THƯƠNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

PGS.TS. Phan Hồng Hải

DANH SÁCH NGHIÊN CỨU SINH NHẬP HỌC
KỲ TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ NĂM 2025 - ĐỢT 2

Kèm theo Quyết định số 99 /QĐ-ĐHCN ngày 15 tháng 01 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh

STT	MSSV	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Lớp	Ngành
Ngành Công nghệ thực phẩm							
1	25765961	Phan Kim	Anh	Nữ	21/03/1982	NCSTP9B	Công nghệ Thực phẩm
2	25766081	Dương Thị	Hương	Nữ	13/02/1993	NCSTP9B	Công nghệ Thực phẩm
3	25766061	Nguyễn Thị	Lương	Nữ	26/08/1982	NCSTP9B	Công nghệ Thực phẩm
4	25764621	Trần Thị Yến	Nhi	Nữ	02/05/1996	NCSTP9B	Công nghệ Thực phẩm
5	25766221	Hồ Thị Ngọc	Nhung	Nữ	27/02/1985	NCSTP9B	Công nghệ Thực phẩm
Ngành Khoa học máy tính							
1	25764871	Nguyễn Ngọc Sơn	An	Nam	26/10/1995	NCSKHMT9B	Khoa học máy tính
2	25766281	Lý Thị Huyền	Châu	Nữ	25/10/1985	NCSKHMT9B	Khoa học máy tính
3	25766251	Đỗ Kim	Đạt	Nữ	14/03/1979	NCSKHMT9B	Khoa học máy tính
4	25764861	Trần Thị	Nhi	Nữ	10/10/1996	NCSKHMT9B	Khoa học máy tính
5	25765991	Trương Trung	Tín	Nam	24/03/2001	NCSKHMT9B	Khoa học máy tính
6	25766301	Nguyễn Thị Huyền	Trang	Nữ	01/08/1981	NCSKHMT9B	Khoa học máy tính
7	25765821	Nguyễn Đặng Thế	Vinh	Nam	15/10/1982	NCSKHMT9B	Khoa học máy tính
Ngành Kỹ thuật cơ khí							
1	25765981	Lê Văn	Hoàng	Nam	14/05/1997	NCSCK9B	Kỹ thuật Cơ khí
2	25766041	Phan Quốc	Minh	Nam	13/05/1986	NCSCK9B	Kỹ thuật Cơ khí
3	25766181	Phan Văn	Toản	Nam	24/10/1980	NCSCK9B	Kỹ thuật Cơ khí
Ngành Kỹ thuật điện							
1	25766091	Nguyễn Khắc	Hoàng	Nam	31/10/1978	NCSDI9B	Kỹ thuật điện
2	25765941	Phạm Hồng	Thanh	Nam	10/02/1982	NCSDI9B	Kỹ thuật điện
Ngành Kỹ thuật điện tử							
1	25766291	Nguyễn Văn	An	Nam	20/12/1975	NCSDT9B	Kỹ thuật điện tử
2	25764511	Lê Văn	Hùng	Nam	04/02/1984	NCSDT9B	Kỹ thuật điện tử
3	25766031	Đinh Quang	Tuyến	Nam	30/05/1974	NCSDT9B	Kỹ thuật điện tử

STT	MSSV	Họ và tên		Phái	Ngày sinh	Lớp	Ngành
Ngành Kỹ thuật hóa học							
1	25765701	Đặng Thị Hồng	Nhung	Nữ	10/12/1982	NCSHO9B	Kỹ thuật hóa học
Ngành Quản lý tài nguyên và môi trường							
1	25764921	Nguyễn Hoàng	Mỹ	Nữ	15/05/1984	NCSQLMT9B	Quản lý tài nguyên và môi trường
2	25766321	Nguyễn Thành	Trung	Nam	13/11/1994	NCSQLMT9B	Quản lý tài nguyên và môi trường
Ngành Quản trị kinh doanh							
1	25765931	Trần Dương Minh	Chuyên	Nữ	02/10/1990	NCSQT9B	Quản trị Kinh doanh
2	25764911	Loan Hoàng	Đăng	Nam	08/07/1986	NCSQT9B	Quản trị kinh doanh
3	25766051	Trần Đình Nguyên	Khoa	Nam	19/01/1995	NCSQT9B	Quản trị kinh doanh
4	25765951	Phạm Hoàng Thảo	Ly	Nữ	05/10/1997	NCSQT9B	Quản trị kinh doanh
5	25766111	Lê Thị Hồng	Nhung	Nữ	20/01/1984	NCSQT9B	Quản trị kinh doanh
6	25766101	Nguyễn Trọng Minh	Thái	Nam	01/01/1981	NCSQT9B	Quản trị kinh doanh
7	25766201	Phạm Quang	Thắng	Nam	07/11/1985	NCSQT9B	Quản trị kinh doanh
8	25765041	Trần Nhật Đan	Thanh	Nữ	13/09/1989	NCSQT9B	Quản trị kinh doanh
9	25766211	Võ Thị Hồng	Trang	Nữ	01/08/1963	NCSQT9B	Quản trị kinh doanh
Ngành Tài chính ngân hàng							
1	25766261	Trần Hoàng	Giang	Nam	22/11/1977	NCSTCNH9B	Tài chính ngân hàng
2	25764891	Lê Mã	Long	Nam	30/03/1985	NCSTCNH9B	Tài chính ngân hàng
3	25765641	Nguyễn Thị Minh	Ngọc	Nữ	12/07/1988	NCSTCNH9B	Tài chính ngân hàng
4	25766171	Phạm Lê Hiếu	Nguyên	Nữ	12/01/1998	NCSTCNH9B	Tài chính ngân hàng
5	25764791	Nguyễn Bình Phương	Thúy	Nữ	12/01/1996	NCSTCNH9B	Tài chính ngân hàng
6	25766311	Thái Duy	Tùng	Nam	23/03/1988	NCSTCNH9B	Tài chính ngân hàng

(Danh sách có 38 nghiên cứu sinh)